TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2024/QĐST - HNGĐ	*Bình Thủy, ngày 05 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 204/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị U**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 373 đường Trần Quang Diệu, phường An T, quận Bình T, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền nguyên đơn: Ông Mạc Văn T – văn bản ủy quyền ngày 12/7/2024.

Bị đơn: Ông **Trần Hữu N**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 373 đường Trần Quang Diệu, phường An T, quận Bình T, thành phố Cần Thơ.

Đại diện ủy quyền bị đơn: Ông Lê Hữu T – văn bản ủy quyền ngày 16/7/2024.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về tài sản chung: Công nhận cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị U diện tích đất 90.5m^2, loại ODT, trong tổng diện tích 300,0m^2 (150,0m^2 ODT + 150,0m^2 CLN), tại thửa đất số 229, tờ bản đồ 74, tọa lạc tại đường Trần Quang Diệu, Khu vực 2, phường An T, quận Bình T, thành phố Cần Thơ. Chiếu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DE: 430648, số vào sổ cấp GCN: CS 12435 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 30/12/2022. Hiện trạng thực tế được thể hiện tại vị trí A, theo bản trích đo địa chính số 590, ngày 21/8/2024 của Văn phòng đăng ký đất đai – Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ (*đính kèm bản trích đo địa chính*).

Công nhận cho bị đơn ông Trần Hữu N diện tích đất 209,5m^2 (trong đó, 59,5m^2 ODT và 150m^2 CLN) còn lại tại thửa đất số 229, tờ bản đồ 74, tọa lạc tại đường Trần Quang Diệu, Khu vực 2, phường An Thới, quận Bình T, thành phố Cần Thơ. Chiếu theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DE: 430648, số vào sổ cấp GCN: CS 12435 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 30/12/2022 (*đính kèm bản trích đo địa chính*).

Nguyên đơn bà U có nghĩa vụ trả bị đơn ông N số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Các đương sự được quyền liên hệ cơ quan chức năng có thẩm quyền để điều chỉnh biến động Quyền sử dụng đất theo Quyết định của Toà án.

- Về án phí: Nguyên đơn bà U phải chịu án phí 10.020.000 đồng (mười triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002829, ngày 05/7/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Bình T, thành phố Cần Thơ, bà U phải nộp thêm 1.245.000 đồng (một triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Bị đơn ông N phải chịu án phí 6.729.375 đồng (sáu triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng), khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002851, ngày 18/7/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Bình T, thành phố Cần Thơ, ông N phải nộp thêm 5.479.375 đồng (năm triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng).

- Về chi phí tố tụng khác (Thẩm định tại chỗ, đo đạc, trích đo địa chính) 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), nguyên đơn phải chịu 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), bị đơn phải chịu 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), nguyên đơn đã thực hiện xong nên bị đơn có nghĩa vụ trả lại nguyên đơn số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Bình Thủy;
- Chi cục Thi hành án DS Q.Bình Thủy;
- Tòa án ND TP.Cần Thơ;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phan Thúy Nguyên